

**TÒA ÁN NHÂN DÂN C
HUYỆN ĐẮK R'LẤP
TỈNH ĐẮK NÔNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 39/2022/HS-ST
Ngày: 20-7-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐẮK R'LẤP, TỈNH ĐẮK NÔNG**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Bà Mai Đoàn Minh Hương.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Phan Văn Tư và ông Nguyễn Thế Anh.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Chính– Thư ký Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông tham gia phiên tòa: Ông Phan Minh Tuấn - Kiểm sát viên.

Ngày 20 tháng 7 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đắc R'Lấp, tỉnh Đắc Nông xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 42/2022/TLST-HS ngày 16 tháng 6 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2022/QĐXXST-HS ngày 04 tháng 7 năm 2022, đối với bị cáo:

PHẠM VĂN L, sinh năm 1996, tại tỉnh Quảng Ngãi; nơi cư trú: Thôn M, xã B, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi; nghề nghiệp: Làm nông; trình độ văn hóa: 9/12; dân tộc: R; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Phạm Văn D và bà Phạm Thị S; có vợ là Phạm Thị T và 01 con sinh năm 2017; đang bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, tại ngoại. Có mặt.

- Bị hại: Anh Đào Duy N (đã chết).

Người đại diện hợp pháp của bị hại: Bà Mai Thị Đ, sinh năm 1960, là mẹ đẻ của anh Đào Duy N Địa chỉ: Thôn A, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông. Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

Anh Đào Duy B, sinh năm 1996, là em trai của anh Đào Duy N. Địa chỉ: Thôn A, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông. Vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

Anh Phan Văn C, sinh năm 1980. Địa chỉ: Thôn A, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắc Nông. Vắng mặt.

- Người tham gia tố tụng khác:

Người làm chứng: Anh Phạm Văn D và anh Hoàng Ngọc T, đều vắng mặt. Anh Phạm Văn K, anh Phạm Văn Th, anh Nguyễn Quốc Đ, đều vắng mặt và có đơn đề nghị xét xử vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Cuối tháng 10 năm 2021, Phạm Văn L cùng bố đẻ là ông Phạm Văn D từ xã B, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi vào nhà anh Phạm Văn C tại thôn A, xã Q, huyện Đ, tỉnh Đắk Nông, để làm thuê theo thời vụ (thu hoạch cà phê). Anh C đã sắp xếp cho bố con của L ăn ở tại nhà mình.

Khoảng 07h00' ngày 18-11-2021, mặc dù chưa có giấy phép lái xe mô tô (hạng A1), Phạm Văn L vẫn điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76M4 - 6986 (xe của anh Phạm Văn C giao cho những người làm thuê để làm phương tiện đi lại) chở ông D đến Trạm y tế xã Q để tiêm vắc xin Covid-19. Do không tiêm được vắc xin nên L chở ông D đến thôn B, xã Q, để ăn nhậu cùng với Phạm Văn K và Phạm Văn Th (cũng từ Quảng Ngãi vào xã Q làm thuê). Đến khoảng 15h00' cùng ngày, Phạm V (cũng làm thuê ở xã Q) rủ 04 người đến chỗ của V làm thuê tại thôn S, xã Q để ăn nhậu tiếp. L điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76M4-6986 chở ông D (ngồi ngay sau L), Th (ngồi sau ông D) và K (ngồi sau cùng) đi theo đường bê tông liên thôn rộng 03m để đến chỗ V. Khoảng 15h20' cùng ngày, L điều khiển xe mô tô đi đến thôn A, xã Q. Lúc này, gia đình anh Nguyễn Quốc Đ đang xây cà phê khô ở trong sân và thổi vó cà phê ra phía đường bê tông. Khi đi qua khu vực anh Đ đang xây cà phê, thấy bụi đất bị máy xay cà phê thổi ra đường theo hướng từ phải sang trái, L đánh tay lái cho xe mô tô di chuyển sang phần đường bên trái (phần đường của xe đi ngược chiều), đồng thời tăng tốc độ xe mô tô để vượt qua đám bụi đất. Cùng lúc này, anh Đào Duy N (sinh năm 1985, địa chỉ: Thôn A, xã Q) điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 48B1-295.75 (xe mượn của em trai là anh Đào Duy B) đi 01 mình từ nhà ra hướng trung tâm xã Q (đi ngược chiều với L). Khi 02 xe mô tô đi qua nhau, phần tay lái xe mô tô do anh N điều khiển va chạm với tay trái của anh K. Sau va chạm, anh K và xe mô tô của anh N bị té ngã xuống đường. L không biết xe có va chạm, nên vẫn điều khiển xe đi một đoạn thì Th nói dừng xe lại. Sau đó, L cùng người dân đưa anh N đi cấp cứu,

Hậu quả: Anh N bị thương nặng, đến 22h30' ngày 18-11-2021 anh N tử vong và được gia đình đưa về nhà. Đến trưa ngày 19-11-2021, gia đình anh N trình báo sự việc trên cho chính quyền địa phương biết.

Căn cứ chiều hướng lưu thông của 2 phương tiện, dấu vết để lại hiện trường, trên phương tiện giao thông và kết quả thực nghiệm điều tra thì điểm va chạm đầu tiên giữa xe mô tô biển kiểm soát 48B1-295.75 với Phạm Văn K (người ngồi sau xe mô tô biển kiểm soát 76M4- 6986) nằm trên phần đường bên phải theo chiều đi của Đào Duy N, cách mép phải đường bê tông (theo chiều đi của Đào Duy N) 80cm.

Tại bản giám định pháp y về tử thi số 13/TT ngày 30-11-2021 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Nông kết luận: Nguyên nhân tử vong của anh Đào Duy N là do chấn thương sọ não.

Cáo trạng số 45/CT-VKS ngày 21-6-2020 của Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đắk R'Lấp, truy tố bị cáo Phạm Văn L về tội: "*Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ*", quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi của mình và thừa nhận Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh, điểm, khoản và điều luật áp dụng như Cáo trạng là đúng người, đúng pháp luật.

Kết quả tranh luận tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát giữ nguyên quyết định truy tố; sau khi phân tích nội dung vụ án, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử: Tuyên bố bị cáo Phạm Văn L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”. Áp dụng điểm a khoản 2 Điều 260; các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt bị cáo Phạm Văn L từ 03 (ba) năm đến 03 (ba) năm 06 (sáu) tháng tù.

Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 80.000.000 đồng cho người đại diện hợp pháp của của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận:

Ngày 27-5-2022, Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 76M4-6986 và giấy chứng nhận đăng ký xe cho chủ sở hữu là anh Đào Duy B; trả lại 01 xe mô tô biển kiểm soát 48B1-295.75 và giấy chứng nhận đăng ký xe cho chủ sở hữu là anh Phan Văn C, là có căn cứ.

Đối với anh Phan Văn C, có hành vi giao chiếc xe mô tô biển kiểm soát 76M4-6986 cho bị cáo Phạm Văn L để làm phương tiện đi lại, tuy nhiên anh C không biết L chưa có giấy phép lái xe hạng A1, do đó, hành vi của anh C không cấu thành tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại Điều 264 của Bộ luật Hình sự.

Đối với anh Nguyễn Quốc Đ, có hành vi xây cả phê khô làm bụi đất bay ra đường làm che khuất tầm nhìn, tuy nhiên không phải là nguyên nhân trực tiếp gây ra thiệt hại về tính mạng của anh Nam, nên hành vi của anh Đ không cấu thành tội “Cản trở giao thông đường bộ” quy định tại Điều 261 của Bộ luật Hình sự.

Đối với anh Phạm Văn K, sau va chạm chỉ bị rách da và trầy xước nhẹ, không ảnh hưởng đến sức khỏe và không yêu cầu giải quyết, nên không đề cập xử lý.

Đối với 01 xe mô tô biển kiểm soát 48B1-295.75, chủ sở hữu là anh Đào Duy B, sau tai nạn không bị hư hỏng và anh Đào Duy B không yêu cầu giải quyết, nên không đề cập xử lý.

Bị cáo không trình bày lời bào chữa, chỉ đề nghị Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố

tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Lời khai nhận của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án, Hội đồng xét xử có cơ sở kết luận:

Khoảng 15h20' ngày 18-11-2021, tại đường bê tông liên thôn thuộc thôn A, xã Q, huyện Đắc R'láp, mặc dù chưa có giấy phép lái xe mô tô (hạng A1), nhưng bị cáo Phạm Văn L vẫn điều khiển xe mô tô biển kiểm soát 76M4-6986 chở theo ông Phạm Văn D, anh Phạm Văn K và anh Phạm Văn Th (chở quá số người quy định) và điều khiển xe đi không đúng phần đường quy định (lấn sang phần đường của xe đi ngược chiều). Dẫn đến va chạm với xe mô tô biển kiểm soát 48B1-295.75, do anh Đào Duy N điều khiển đi hướng ngược lại. Hành vi nêu trên của Phạm Văn L đã vi phạm khoản 9 Điều 8 (không có giấy phép lái xe theo quy định), khoản 1 Điều 30 (chở quá số người quy định) và khoản 1 Điều 9 (đi không đúng phần đường quy định) của Luật Giao thông đường bộ, dẫn đến tai nạn giao thông làm anh N tử vong do chấn thương sọ não.

Bị cáo điều khiển xe mô tô vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ, gây tai nạn hậu quả làm một người chết, nên hành vi của bị cáo đã phạm vào tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại điểm a khoản 2 Điều 260 của Bộ luật Hình sự. Cụ thể:

“Điều 260. Tội vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ

1. Người nào tham gia giao thông đường bộ mà vi phạm quy định về an toàn giao thông đường bộ gây thiệt hại cho người khác thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tiền từ 30.000.000 đồng đến 100.000.000 đồng, phạt cải tạo không giam giữ đến 03 năm hoặc phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a) Làm chết người;

...

2. Phạm tội thuộc một trong các trường hợp sau đây, thì bị phạt tù từ 03 năm đến 10 năm:

a) Không có giấy phép lái xe theo quy định;

...

[3] Hành vi phạm tội của bị cáo là rất nghiêm trọng, lỗi hoàn toàn thuộc về bị cáo, đã trực tiếp xâm phạm đến trật tự an toàn giao thông đường bộ và gây thiệt hại tính mạng cho người khác.

Khi tham gia giao thông đường bộ, bị cáo phải có trách nhiệm quan sát đảm bảo an toàn, mặc dù thấy bụi đất bị máy xay cà phê thổi ra nhưng bị cáo vẫn đánh tay lái cho xe mô tô di chuyển sang phần đường của xe đi ngược chiều, đồng thời tăng tốc độ xe mô tô để vượt qua đám bụi đất, dẫn đến va chạm với xe của anh Đào Duy N, là nguyên nhân chính dẫn đến tai nạn làm anh Nam tử vong.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ: Sau khi phạm tội bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải, đã tự nguyện bồi thường thiệt hại và được người đại diện hợp pháp của bị hại xin giảm nhẹ hình phạt; bị cáo là người đồng bào dân tộc thiểu số (dân tộc R, là quân nhân đã xuất ngũ có hoàn cảnh gia đình khó khăn. Đây là các tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

Nhận thấy, bị cáo phạm tội do lỗi vô ý; có nhiều tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự, do đó cần cân nhắc xem xét, khi quyết định hình phạt, đề xử phạt bị cáo mức hình phạt tương xứng, đủ tác dụng răn đe, giáo dục và phòng ngừa chung toàn xã hội

[5] Về bồi thường thiệt hại: Bị cáo đã tự nguyện bồi thường số tiền 80.000.000 đồng (tám mươi triệu đồng) cho người đại diện hợp pháp của bị hại, người đại diện hợp pháp của bị hại không yêu cầu gì thêm nên không đề cập giải quyết.

[6] Về xử lý vật chứng: Đối với xe mô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 48B1-295.75 là tài sản hợp pháp của anh Đào Duy B, nguồn gốc chiếc xe này do anh Đào Duy B mua lại của bà Hoàng Thị L (địa chỉ: Thôn B, xã Đắc H, huyện Đắc G, tỉnh Đắc Nông) vào năm 2016; đối với xe mô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 76M4-6986, xác định là tài sản hợp pháp của anh Phan Văn C. Do đó, ngày 27-5-2022 Cơ quan điều tra đã ra quyết định xử lý vật chứng trả lại tài sản cho các chủ sở hữu trên là có căn cứ chấp nhận.

[7] Đối với anh Phan Văn C, có hành vi giao chiếc xe mô tô biển kiểm soát 76M4-6986 cho bị cáo Phạm Văn L để làm phương tiện đi lại, tuy nhiên anh C không biết L chưa có giấy phép lái xe hạng A1. Do đó, hành vi của anh C không cấu thành tội “Giao cho người không đủ điều kiện điều khiển phương tiện tham gia giao thông đường bộ”, quy định tại Điều 264 của Bộ luật Hình sự.

Đối với anh Nguyễn Quốc Đ, có hành vi xây cả phê khô làm bụi đất bay ra đường làm che khuất tầm nhìn, tuy nhiên không phải là nguyên nhân trực tiếp gây ra thiệt hại về tính mạng của anh N (*như đã nêu trong phần nhận định [1] và [2] về tội danh*). Do đó, hành vi của anh Đ không cấu thành tội “Cản trở giao thông đường bộ” quy định tại Điều 261 của Bộ luật Hình sự.

Đối với anh Phạm Văn K sau va chạm chỉ bị rách da và trầy xước nhẹ, không ảnh hưởng đến sức khỏe và không yêu cầu giải quyết, nên không đề cập xử lý là có căn cứ chấp nhận

Đối với chiếc xe mô tô biển kiểm soát 48B1-295.75 chủ sở hữu là anh Đào Duy B, sau tai nạn không bị hư hỏng và anh Đào Duy B không yêu cầu giải quyết, nên không đề cập xử lý là có căn cứ chấp nhận.

[8] Xét các chứng cứ buộc tội, quan điểm đề nghị xử lý của đại diện Viện kiểm sát, là có căn cứ cần chấp nhận.

[9] Về án phí: Bị cáo phải nộp án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[10] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; người đại diện hợp pháp của bị hại; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106, Điều 135, Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23, Điều 27 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí, lệ phí Tòa án

2. Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn L phạm tội “Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ”, xử phạt: Bị cáo Phạm Văn L 03 (ba) năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt thi hành án.

3. Về xử lý vật chứng: Chấp nhận ngày 27-5-2022 Cơ quan điều tra ra Quyết định xử lý vật chứng trả lại cho các chủ sở hữu hợp pháp, gồm: Trả lại xe mô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 48B1- 295.75 cho anh Đào Duy B, trả lại xe mô tô và giấy chứng nhận đăng ký xe mô tô biển kiểm soát 76M4-6986 cho anh Phan Văn C.

4. Về án phí: Buộc bị cáo Phạm Văn L phải nộp 200.000đ (*hai trăm nghìn đồng*) án phí hình sự sơ thẩm.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người đại diện hợp pháp của bị hại vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong thời hạn 15 (mười lăm) ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Đắk Nông;
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Nông;
- VKSND tỉnh Đắk Nông;
- VKSND H.Đắk R’Lấp;
- Phòng PC 06 và PC 10 CA tỉnh Đắk Nông;
- Cơ quan CSĐT Công an H.Đắk R’Lấp;
- Cơ quan THAHS Công an H.Đắk R’Lấp;
- Chi cục THADS H.Đ;
- Bị cáo;
- Người đại diện HP của BH;
- UBND xã M, huyện T, tỉnh Quảng Ngãi;
- Người có QLNV liên quan;
- Lưu HS, VP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)**

Mai Đoàn Minh Hương

